

Bản án số: 23/2019/HS-ST
Ngày 26/02/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Minh Huệ

Các hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Duy Hùng

Bà Đỗ Thị Sỹ Long

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Nam Hải - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Vũ Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận B, thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2019/TLST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử ngày 14 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

1/ Đặng Anh V, sinh năm 1980; HKTT và nơi ở : Tập thể G, phường V, Quận B, thành phố H; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam ; Tôn giáo : Không ; Quốc tịch : Việt nam ; Con ông: Đặng Việt H và bà: Nguyễn Thị Kim O; Vợ : Đặng Thị A và có 03 con ; Tiền án, tiền sự : 05 tiền sự đã hết thời hiệu từ năm 1999 đến năm 2017 ; 02 tiền án đã xóa: Ngày 14/12/1999 Tòa án nhân dân tỉnh H xử 18 tháng tù giam về tội cướp giật tài sản nhưng cho hưởng án treo, thử thách 36 tháng ; Ngày 27-28/11/2001 tòa án nhân dân thành phố H xử 36 tháng tù về tội cướp giật tài; Tạm giam : Ngày 14/10/2018 ; Bị cáo có mặt.

2/ Nguyễn Văn B, sinh năm 1962; HKTT và nơi ở : Tập thể G, phường V, Quận B, thành phố H; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh ; Giới tính : Nam ; Tôn giáo : Không ; Quốc tịch : Việt nam ; Con ông: Nguyễn Văn N (đã chết) và bà: Nguyễn Thị T (đã chết); Vợ : Nguyễn Thị H và có 03 con ; Tiền án, tiền sự : 01 tiền sự đã hết thời hiệu từ năm 1979 về hành vi cưỡng đoạt tài sản của công dân; 03 tiền án đã xóa. Ngày 23/11/1979 Tòa án nhân dân quận B xử 06 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng về tội trộm cắp tài sản

XHCN ; Ngày 10/05/1080 tòa án khu phố H xử 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; Ngày 10/11/1987 Tòa án nhân dân quận B xử 15 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 30 tháng về tội cố ý gây thương tích; Tạm giam : Ngày 14/10/2018 ; Bị cáo có mặt.

Người bị hại: Chị Đào Thị N, sinh năm 1976; ĐKTT và nơi ở: xã V, huyện G, tỉnh H (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10^h30' sáng 14/10/2018, Đặng Anh V đến nhà của Nguyễn Văn B tại tập thể G, phường V mục đích rủ B đi cướp giật tài sản nhằm lấy tiền mua ma túy để sử dụng. Khi đi V chuẩn bị 01 bình xịt hơi cay màu đen dài khoảng 12^{cm}, 01 chiếc kéo dài khoảng 25^{cm} có chuôi màu đỏ mục đích để chống lại nếu bị bắt giữ, 01 khẩu trang bằng vải mục đích để đề phòng người khác nhận ra. Gặp B, V nói: *“cháu mệt quá, chú có mượn được xe không, chờ cháu xem có ai sơ hở thì lấy”*. B hiểu là V rủ đi cướp giật tài sản ngoài đường nên đồng ý và trả lời *“ừừ để chú xem có mượn được xe không”*. Sau đó, B đi sang phòng con trai B là Nguyễn Đức P mượn xe máy. P không biết việc B mượn xe để đi cướp giật nên đồng ý. B đi xuống tầng 1 lấy chiếc xe máy Honda Wave rồi chở V đi đến hiệu thuốc Đ ở phố L, phường V. Tại đây, V vào mua chịu 02 chiếc khẩu trang y tế còn B đứng ngoài chờ.

Sau khi mua được khẩu trang, B chờ V đi đến khu vực trước cửa nhà số 50 phố N, phường V thì dừng xe để V lấy khẩu trang che BKS xe máy, lúc này thì B và V cũng đeo khẩu trang để che mặt rồi đổi lái cho nhau. Sau đó V chở B đi đến trước cửa nhà số 14 ngõ 294 phố K thì V phát hiện thấy chị N đang ngồi đếm tiền trên xe máy dựng chân chống ở sát lề đường ngược chiều với V nên V đã điều khiển xe máy áp sát rồi dùng tay trái giật số tiền 6.384.000 đồng của chị N rồi tiếp tục điều khiển xe máy chạy ra hướng phố K và đưa số tiền vừa cướp giật được cho B cầm. Khi cả hai đi đến trước cửa nhà số 244 phố K thì do không làm chủ được tốc độ nên V, B bị ngã xe máy và bị lực lượng Công an phường Phố K đưa về trụ sở để làm việc và bị bắt giữ.

***Vật chứng thu giữ:**

- Thu của Nguyễn Văn B: 6.384.000 đồng; 01 dao dọc giấy màu xanh dài khoảng 20^{cm}; 01 xe máy Honda Wave; 02 khẩu trang y tế màu ghi xám.

- Thu của Đặng Anh V: 01 bình xịt hơi cay màu đen nhãn hiệu TEXKPHM, hình trụ, dài khoảng 12^{cm} có lẫy bấm màu đỏ; 01 kéo kim loại màu trắng, đuôi cầm bằng nhựa màu đỏ, dài khoảng 25^{cm}; 01 khẩu trang y tế tối màu kẻ caro.

Tại CQĐT, Đặng Anh V và Nguyễn Văn B khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai nhận của các bị can phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị N số tiền 6.384.000 đồng, chị N nhận tiền và không có yêu cầu gì khác về phần dân sự.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave, xác minh đây là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Đức P (sinh năm 1983; trú tại: phường V, quận B), khi cho B mượn xe thì anh P không biết B dùng xe máy trên để đi cướp giật tài sản nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe máy trên cho anh P.

Đối với hành vi tàng trữ công cụ hỗ trợ mà không có giấy phép (bình xịt hơi cay) của Đặng Anh V, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý hành chính.

Bản cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 28/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận B đã truy tố: Đặng Anh V, Nguyễn Văn B về tội Cướp giật tài sản theo quy định tại điểm d khoản 2 điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình trong phần luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 28/01/2018 và đề nghị áp dụng điểm d khoản 2 điều 171, điểm s khoản 1 điều 51, điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; Xử phạt: Bị cáo Đặng Anh V từ 42 tháng đến 48 tháng tù, Nguyễn Văn B từ 36 tháng đến 48 tháng. Tịch thu tiêu hủy vật chứng theo biên bản số 29 ngày 22/01/2019 và miễn hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Lời nói sau cùng của các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho 02 bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai nhận tội, lời khai của các bị cáo thống nhất với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, phù hợp với các biên bản, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập được.

Những chứng cứ trên đây đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 10 giờ 30' ngày 14/10/2018 Đặng Anh V rủ Nguyễn Văn B đi cướp giật tài sản, V đèo đi tới trước cửa số nhà 14 ngõ 294 Phố K, Quận B thì V phát hiện thấy chị N đang đếm tiền trên xe máy dựng sát lề đường V điều khiển xe máy áp sát dùng tay trái giật số tiền 6.384.000 đồng phóng xe bỏ chạy đến trước cửa số nhà 244 phố K bị ngã xe máy thì bị công an phường K bắt giữ cùng vật chứng. Hành vi của bị cáo Đặng Anh V và Nguyễn Văn B đã phạm tội cướp giật tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến tài sản mà còn ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng của con người được luật hình bảo vệ mà còn gây mất trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, cần thiết phải cách ly ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục các bị cáo.

Trong vụ án này có đồng phạm thuộc loại giản đơn, xét vai trò nhân thân từng bị cáo trong vụ án:

Bị cáo Đặng Anh V thực hiện phạm tội với vai trò đầu vụ, khởi xướng việc đi cướp giật tài sản bị cáo tự chuẩn bị phương tiện phạm tội như bình xịt hơi cay, khẩu trang, bị cáo là người trực tiếp điều khiển xe máy, phát hiện ra người bị hại đang cầm tiền trên tay bị cáo điều khiển xe máy áp sát người bị hại dùng tay trái thực hiện hành vi cướp giật tài sản. Nhân thân bị cáo có 05 tiền sự hết thời hiệu và 02 tiền án đã được xóa án tích lần này bị cáo lại tiếp tục phạm tội nên bị cáo phải có mức án cao nhất.

Nguyễn Văn B tham gia với vai trò đồng phạm khi V rủ rê đồng ý ngay và trực tiếp mang xe máy đưa cho V điều khiển đèo B ngồi đằng sau đi trên các tuyến phố xem có ai sơ hở để cướp giật tài sản. Nhân thân bị cáo có 01 tiền sự hết thời hiệu và 03 tiền án đã được xóa án tích nên bị cáo phải có mức án tương xứng với hành vi phạm tội nhưng thấp hơn so với bị cáo V.

[3] Khi lượng hình phạt xét các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa đã khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình, tài sản đã được thu hồi trao trả

cho người bị hại nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 điều 51bộ luật hình sự 2015

[4] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 02 khẩu trang y tế, 01 bình xịt hơi cay, 01 chiếc kéo kim loại màu trắng, 01 khẩu trang vải, 01 dao dục giấy cần tịch thu tiêu hủy theo điều 47 Bộ luật hình sự 2015.

[6] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171; Điểm s khoản 1 Điều 51; điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tổ tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn,giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Anh V, bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội cướp giật tài sản.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Anh V 48 (bốn mươi tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/10/2018.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn B 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/10/2018.

Tịch thu tiêu hủy 02 khẩu trang y tế màu ghi xám đã qua sử dụng, 01 bình xịt hơi cay nhãn hiệu TEKPHM màu đen hình trụ, kích thước 10x35cm có lẫy bấm màu đỏ (đã qua sử dụng), 01 chiếc kéo kim loại màu trắng chuôi cầm bọc nhựa màu đỏ dài 22 cm, 01 khẩu trang vải kẻ ca rô màu sẫm (đã qua sử dụng), 01 dao dục giấy màu xanh, dài khoảng 20cm. Hiện đang thu giữ tại Chi cục thi hành án Quận B (biên bản giao nhận vật chứng số 39 ngày 22/1/2019).

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Bị cáo;
- Người bị hại (Nếu có);
- Người bào chữa (Nếu có);
- Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội;
- Công an quận Ba Đình;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

(Đã ký)

Lê Thị Minh Huệ